

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tỉnh Ninh Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH  
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quyết định Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:**

**1. Mục tiêu chung**

Tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo đúng quy định. Thực hiện hiệu quả mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Phát triển công nghiệp tập trung theo hướng ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản và xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Phát triển toàn diện đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội và giảm nghèo bền vững; phát huy giá trị văn hóa lịch sử gắn với bảo vệ môi trường; chủ động trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và xúc tiến đầu tư; củng cố quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm xã hội (GRDP) theo giá so sánh 2010)	8,0%
2	Cơ cấu GRDP (theo giá hiện hành)	
-	Công nghiệp - xây dựng	46,6%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
-	Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	12,2%
-	Dịch vụ	41,2%
3	GRDP bình quân đầu người	69,8 triệu đồng
4	Vốn đầu tư toàn xã hội	25,5 nghìn tỷ đồng
5	Giá trị sản xuất/ha canh tác	140 triệu đồng
6	Thu ngân sách trên địa bàn	18.620 tỷ đồng
7	Kim ngạch xuất khẩu	2,4 tỷ USD
8	Khách du lịch	7,0 triệu lượt
-	Doanh thu	3,5 nghìn tỷ đồng
9	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	
-	Mầm non	96,7%
-	Tiêu học mức độ 2	77,0%
-	THCS	97,8%
-	THPT	65,4%
10	Trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi)	Mức giảm 0,8%
11	Tỷ lệ bao phủ BHYT	92,6%
12	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	66,5%
13	Tỷ lệ hộ nghèo <sup>1</sup>	--
14	Xây dựng nông thôn mới	Công nhận thêm 11 xã đạt chuẩn NTM; 02 xã NTM kiểu mẫu; 15 xã NTM nâng cao và huyện Yên Mô đạt chuẩn huyện NTM
15	Tỷ lệ đô thị hóa	25,5%

### 3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, đồng thời nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

Tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số gắn với phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình. Thực hiện tái cơ cấu kinh tế của tỉnh một cách đồng bộ, toàn diện, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng. Tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, không được chủ quan trong mọi trường hợp. Tập trung thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-

<sup>1</sup> Khi Chính phủ ban hành tiêu chí chuẩn nghèo mới áp dụng cho giai đoạn 2021 – 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng triển khai thực hiện theo quy định

2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch để làm căn cứ định hướng phát triển, thu hút đầu tư trong giai đoạn tới. Cụ thể nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực như sau:

**a) Về phát triển công nghiệp - xây dựng**

Thúc đẩy phát triển công nghiệp trên cơ sở nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và tỷ lệ lắp đầy các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch; trong đó, ưu tiên các dự án đầu tư công nghệ cao, công nghiệp sạch, thân thiện với môi trường, có số thu ngân sách lớn, công nghiệp hỗ trợ... gắn với xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp theo hướng đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng. Nâng cao chất lượng quản lý Quy hoạch và kiến trúc đô thị, siết chặt các quy định về trật tự đô thị. Sử dụng, quản lý có hiệu quả vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án quan trọng, các công trình trọng điểm. Phát triển tiểu thủ công nghiệp, gắn với bảo vệ môi trường, du lịch, xây dựng nông thôn mới tạo việc làm, thu nhập cho lao động khu vực nông thôn.

**b) Về phát triển nông, lâm nghiệp, thuỷ sản và xây dựng nông thôn mới**

Thực hiện hiệu quả chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao chất lượng, giá trị, hiệu quả trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương; chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ và các sản phẩm đặc trưng gắn với áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Từng bước tập trung giải quyết các vấn đề trong chuỗi sản xuất, nhất là công nghệ giống, nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và khả năng cạnh tranh. Phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thuỷ sản theo hướng công nghiệp và mô hình trang trại, gia trại. Tăng cường phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

**c) Về phát triển các ngành dịch vụ**

Từng bước phát triển du lịch dần trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo ra những sản phẩm du lịch đặc trưng, có chất lượng và tính cạnh tranh cao gắn với phát huy giá trị di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới của Quần thể danh thắng Tràng An; xây dựng cơ chế, chính sách đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng du lịch, nhất là các dự án có quy mô lớn, các tổ hợp khách sạn, khu giải trí cao cấp, nghỉ dưỡng; tổ chức thành công Năm du lịch Quốc gia 2021 tại Ninh Bình.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung - cầu, gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa; tăng cường công tác quản lý thị trường, quản lý giá cả các mặt hàng thiết yếu, xử lý nghiêm các trường hợp gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, thương mại điện tử và mở rộng thị trường tiêu thụ xuất nhập khẩu hàng hóa, trong đó chú trọng đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng trong nước và phát triển thương hiệu Việt.

**d) Về phát triển văn hoá - xã hội**

Đẩy mạnh xây dựng và phát triển văn hóa, con người Ninh Bình đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển bền vững và mang đậm bản sắc văn hóa, lịch sử mảnh đất

Cố đô Hoa Lư. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần vật chất của nhân dân gắn với việc thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh cơ sở, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở, giữ gìn và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao thành tích cho các môn thể thao trọng điểm.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển hệ thống trợ giúp xã hội góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác người có công, hỗ trợ các đối tượng yếu thế trong xã hội. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em, thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, hướng tới mục tiêu công bằng và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động quản lý hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc về chất lượng đáp ứng các yêu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra; thường xuyên theo dõi, kiểm soát tình hình dịch Covid-19, không được chủ quan trong mọi trường hợp. Tập trung đầu tư hiện đại hóa hệ thống y tế, khuyến khích phát triển các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân; nâng cao năng lực của y tế cơ sở, xây dựng mô hình trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, môi trường y tế.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển toàn diện giáo dục đào tạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả; triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Tập trung hoàn thành đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập theo lộ trình phù hợp ở từng cấp học.

Nâng cao chất lượng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc quản lý các đề tài, dự án, chương trình khoa học và công nghệ; hỗ trợ thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin đáp ứng nhu cầu về thông tin ngày càng cao của nhân dân. Tuyên truyền phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân; trong đó, tập trung tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp, các ngày kỷ niệm, các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội của đất nước và địa phương.

Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; kiểm soát chặt chẽ các quy định về bảo vệ môi trường, nhất là tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, kiên quyết loại bỏ những cơ sở gây ô nhiễm. Bảo tồn, phục hồi và phát triển bền vững đa dạng sinh học, phát triển mạnh kinh tế biển theo hướng bền vững. Chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

đ) Về công tác xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo điều hành ở các cấp, các ngành gắn với nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; rà soát, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên cổng Dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh.

Triển khai có hiệu quả Đề án phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, đồng thời, nâng cao chất lượng xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

e) Về quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại, dân tộc và tôn giáo

Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra bạo loạn, khủng bố, hình thành tổ chức chính trị đối lập trong tỉnh; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; thường trực lực lượng, phương tiện bảo vệ an toàn địa bàn, đơn vị, các mục tiêu trong mọi điều kiện, nhất là thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp. Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, củng cố môi trường ổn định và thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bám sát và thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc, tôn giáo, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội; đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cử tri và nhân dân trong tỉnh nêu cao tinh thần đoàn kết, đầy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XIV, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./. *Uueu*

#### **Noi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Công báo tỉnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng TH.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Quảng**